

Hai Bà Trưng, ngày 15 tháng 8 năm 2017

Số: 429/2017/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 603/2017/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2017. Giữa:

* **Nguyên đơn**: **Chị Phạm Thị Mỹ P** - Sinh năm 19XX.
Nghề nghiệp: Nội trợ.
HKTT và nơi ở: Phường V - quận H – thành phố Hà Nội.

* **Bị đơn**: **Anh Nguyễn Thành C** – Sinh năm 19XX.
Nghề nghiệp: Kiến trúc sư.
HKTT và nơi ở: Phường V - quận H – thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và điểm 1.1 mục 1 phần II danh mục án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về án phí, lệ phí Tòa án).

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thật sự tự nguyện thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 603/2017/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phạm Thị Mỹ P và anh Nguyễn Thành C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ **Về tình cảm:** Chị Phạm Thị Mỹ P và anh Nguyễn Thành C cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mâu thuẫn đã trầm trọng và kéo dài, hai bên cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

+ **Về con chung:** Chị Phạm Thị Mỹ P và anh Nguyễn Thành C cùng xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Gia H – sinh ngày 31/5/20XX và Nguyễn Minh C – sinh ngày 09/11/20XX. Giao cả hai con chung cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 8/2017 cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Hai bên tự thỏa thuận về việc cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản.

+ **Về tài sản và nhà ở chung:** Chị Phạm Thị Mỹ P và anh Nguyễn Thành C tự thỏa thuận và không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

+ **Về vay nợ:** Chị Phạm Thị Mỹ P và anh Nguyễn Thành C cùng xác nhận không có và không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

+ **Về án phí:** Chị P tự nguyện chịu cả 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 02950 ngày 01/8/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng. Chị P được hoàn lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- UBND P.T, TP.B,
Tỉnh B; Giấy CN kết hôn số XX/20XX,
Quyển số XX/20XX ngày 01/11/20XX;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thu Huyền